

Bản án số: 99/2022/HS-ST  
Ngày 18/11/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Tư Duy

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Quốc Sửu;  
Ông Trần Anh Dũng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vi Thị Lan Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:** ông Vi Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 243/2022/QĐXXST-HS ngày 04/11/2022, đối với bị cáo:

Vũ Văn D, sinh năm 1977; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ: Không có; Trình độ học vấn: 6/12; Họ và tên cha: Vũ Văn C, sinh năm 1940 (đã chết), Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1943; Gia đình có 07 anh, chị em, bị cáo là con thứ 07; Vợ: Đỗ Thị M, sinh năm 1982; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt tại phiên tòa).

*Bị hại:* ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1971 (đã chết)

*Người đại diện theo pháp luật của bị hại:*

- Bà Giáp Thị H, sinh năm 1964 (có mặt).

- Anh Nguyễn Hồng M, sinh năm 1994 (vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 2002 (vắng mặt).

Anh Nguyễn Hồng M và chị Nguyễn Thị Th đều do bà Giáp Thị H đại diện theo ủy quyền. (bà H có mặt).

Đều cư trú: thôn Tr, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Giang;

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Đỗ Thị M, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Giang;

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 53 phút ngày 31/5/2022, Vũ Văn D (D có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98C-232.63 theo hướng từ đường C, thị trấn C để đi về xã H. Khi đến ngã tư giao nhau có hệ thống đèn báo hiệu giao thông thuộc Km 36+00, đường tỉnh lộ 295 Tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện T. Lúc này anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1971, trú quán thôn Tr, xã H, huyện T đang điều khiển xe đạp hướng từ đường H thuộc đường Quốc lộ 17 rẽ vào đường tỉnh lộ 295 đi xã H (Thông điều khiển xe đạp đi vào đường tỉnh lộ 295 và đi trước xe ô tô của D). Do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ và giữ khoảng cách an toàn nên phần đầu bên trái xe ô tô của D điều khiển đã đâm vào phía sau xe đạp do anh Th điều khiển làm xe đạp bị đổ và anh Th ngã xuống đường. Thấy vậy, D xuống xe đưa anh Th đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện T sau đó được điều chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang thì tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường hồi 15 giờ 30 phút ngày 31/5/2022 thể hiện:

Hiện trường chung nơi xảy ra tai nạn: là đoạn đường giao nhau giữa đường Quốc lộ 17 với đường tỉnh lộ 295, lòng đường được trải nhựa, đoạn đường xảy ra tai nạn rộng 10,40m, bên đường có đèn tín hiệu giao thông. Theo hướng đi từ đường C thuộc thị trấn C đi hướng tỉnh lộ 295 đi xã H thì lề đường bên phải rộng 0,35m, cống thoát nước rộng 1,40m. Đoạn đường giao nhau quốc lộ 17 với tỉnh lộ 295 rộng 27m. Việc đánh số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: (1) là vết mài sát cao su trên mặt đường trải nhựa; (2) là vết mài sát cao su trên mặt đường trải nhựa; (3) là vết cày xước mặt đường nhựa; (4) là xe ô tô 98C-232.63; (5) là xe đạp; (6) là vết máu dạng vũng; 3). Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: Theo hướng đi từ đường Cao Kỳ Vân thuộc thị trấn C đi hướng tỉnh lộ 295 đi xã H. Lấy mép đường bên phải là mép đường làm chuẩn. Xác định điểm mốc là cột điện ký hiệu 2.2/TBAUBH nằm ngoài lề đường bên phải. 4). Mô tả theo thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: Tại hiện trường phát hiện vết mài sát cao su trên mặt đường nhựa (1) có chiều hướng từ thị trấn C đi xã H có kích thước (4,30 x 0m,30)m. Đo khoảng cách ngắn nhất từ mép đường làm chuẩn đến lần lượt điểm đầu vết (1) là 3,50m, điểm cuối vết (1) là 3,30m. Đo khoảng cách ngắn nhất từ điểm đầu vết một đến lần lượt: Điểm đầu dấu vết (2) là 1,40m ; Điểm đầu dấu vết (3) là 0,70m; Tâm vết (6) là 7,65m; Trục trước bánh xe trước xe đạp là 5,93m; Trục sau bánh xe bên phải xe ô tô biển số 98C-323.63 là 3,00m ; Đến tâm ngã ba giao nhau giữa Quốc lộ 17 với đường tỉnh lộ 295 là 10,30m. (2) là vị trí vết mài sát cao su trên mặt đường nhựa có chiều hướng từ thị trấn C đi xã H, có kích thước (2,30 x 0,30)m. Đo khoảng cách ngắn nhất từ mép đường làm chuẩn đến lần lượt điểm đầu vết (2) là 4,90m, điểm cuối vết (2) là 4,80m, khoảng cách từ điểm đầu vết (2) đến điểm đầu vết (1) là 1,40m. (3) là

vị trí vết cày xước mặt đường nhựa có kích thước (1,00 x 6,10)m, đo khoảng cách ngắn nhất từ mép đường chuẩn lần lượt đến điểm đầu vết (3) là 4,30m, đến điểm cuối vết (3) là 3,60m, điểm cuối vết (3) trùng với trục bánh xe sau xe đạp. Khoảng cách từ điểm đầu vết (3) đến điểm đầu vết (1) là 0,70m. (4) là vị trí xe ô tô biển kiểm soát 98C-323.63 đỗ vuông góc trên mặt đường nhựa, đầu xe hướng về phía đi xã H. Đo khoảng cách ngắn nhất từ mép đường làm chuẩn đến trục sau bánh xe bên phải và trục trước bánh xe trước bên phải ô tô biển số 98C-323.63 lần lượt là 3,20m và 3,10m. Khoảng cách từ trục sau bánh xe bên phải đến đầu vết (1) là 3,00m. (5) là vị trí xe đạp đồ nghiêng trái đầu xe hướng về xã Việt Lập. Đo khoảng cách ngắn nhất từ mép đường làm chuẩn đến trục trước và trục sau bánh xe đạp lần lượt là 2,65m và 3,60m. Đo khoảng cách ngắn nhất từ trục trước xe đạp đến trục sau và trục trước bên phải xe ô tô (4) lần lượt là 2,90m và 0,50m. Toàn bộ xe đạp nằm dưới gầm xe ô tô (4). (6) là vị trí vết máu dạng vũng kích thước (0,64 x 0,35)m. Đo khoảng cách ngắn nhất từ mép đường làm chuẩn đến tâm dấu vết (6) là 2,60m. Đo khoảng cách ngắn nhất từ tâm vết (6) đến đầu vết (1) là 7,65m. Đo khoảng cách ngắn nhất từ điểm mốc đến đầu dấu vết (1) là 13,30m; đến trục sau bánh xe bên phải xe ô tô 98C-323.63 là 14,54m; đến trục trước bánh xe bên phải xe ô tô 98C-323.63 là 16,18m. Mở rộng hiện trường không phát hiện dấu vết nào liên quan đến vụ tai nạn giao thông. Quá trình khám nghiệm đã tạm giữ xe ô tô biển kiểm soát 98C-323.63 và xe đạp nhãn hiệu Kasawa màu sơn đỏ, đen

Ngày 02/6/2022, Vũ Văn D giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng B2, số 270162018089 mang tên Vũ Văn D; 01 đăng ký xe ô tô số 063174, BKS 98C-232.63; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 4295743, BKS 98C-232.63; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 225420

Đến ngày 07/7/2022 Cơ quan điều tra tiến hành trích xuất dữ liệu Camera an ninh tại ngã tư đèn tín hiệu giao thông và tại Quảng trường Lương Văn Năm có ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông ngày 31/5/2022 được sao lưu trong 01 đĩa CD-R màu cam, nhãn hiệu NEO

Kết quả khám nghiệm tử thi ngày 31/5/2022 thể hiện:

Khám ngoài: Mặc áo sơ mi dài tay màu trắng, kẻ sọc, quần dài màu ghi, hai tay đi tất màu xanh, đen, hai chân đi tất màu đen. Chiều dài tử thi 1,59m. Thể trạng phát triển bình thường. Đang trong giai đoạn mềm lạnh. Các dấu vết tổn thương: Vùng đầu tóc đen, cắt ngắn. Vùng đỉnh chẩm có vết chợt da kích KT (9 x 5,5)cm; chẩm phải có vết chợt da KT(1,5 x 1)cm. Vùng mặt: Hai mắt nhắm tự nhiên, mũi, miệng khô, lỗ tai phải chảy máu màu đỏ, lỗ tai trái khô, môi dưới có vết bầm tím KT(3,5 x 2)cm. Vùng cổ: chắc, kiểm tra không thấy dấu vết thương tích. Vùng ngực, bụng, lưng, mông: sau vai trái có vết chợt da kích thước (8 x 1,5)cm. Tay phải: mặt ngoài khuỷu tay có vết chợt da bầm tím KT (3 x 1,5)cm. Tay trái: khuỷu tay có vết chợt da KT (4 x 1,5)cm, mu tay trái có vết chợt da bầm tím KT (4 x 5)cm. Chân phải, chân trái, bộ phận sinh dục:

kiểm tra không có dấu vết thương tích. Hậu môn không thoát phân. Kiểm tra kỹ bên ngoài không phát hiện thương tích.

Mổ tử thi: sọ não tụ máu tổ chức dưới da đầu vùng chẩm KT (15 x 11)cm; nứt vỡ xương sọ vùng chẩm KT (15 x 0,2)cm, qua kẽ xương sọ vỡ có máu màu đỏ chảy ra (BL 71-72).

Kết quả đo nồng độ cồn hồi 15 giờ 59 phút ngày 31/5/2022 thể hiện nồng độ cồn của Vũ Văn D là: 0,000mg/L

Kết quả xét nghiệm hóa sinh xác định định lượng Ethanol (cồn) trong máu của anh Nguyễn Văn Th thể hiện nồng độ cồn là 6,68mg/l.

Kết quả khám phương tiện xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, biển kiểm soát 98C-323.63, kết quả: Mặt trước bên trái ba đờ sóc trước có vết mài sát sơn nhựa, kích thước (5x4)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 53cm, điểm gần nhất cách biển kiểm soát trước 26,5cm. Mặt trước bên trái ba đờ sóc có vết mài sát sơn nhựa bám dính chất màu đen, kích thước (6,5 x 6)cm, điểm thấp nhất cách đất 35cm, điểm gần nhất cách biển kiểm soát phía trước 31 cm. Mặt ngoài cạnh trái ba đờ sóc trước có vết mài sát sơn nhựa kích thước (25 x 8)cm, điểm thấp nhất cách đất 38cm. Mặt ngoài phía trước cửa xe bên trái có vết mài sát sơn kim loại, kích thước (4 x 0,2)cm, điểm thấp nhất cách đất 79cm. Cạnh dưới ốp nhựa gương chiếu hậu bên trái có vết mài sát nhựa kích thước (3x0,5)cm. Kỹ thuật an toàn phương tiện: hệ thống phanh, đèn, còi hoạt động bình thường (BL 108-109).

Kết quả khám phương tiện xe đạp: Xe nhãn hiệu Kasawa màu sơn đỏ, đen:

Dấu vết phương tiện: Không có dây phanh bên trái. Giỏ xe bẹp méo hướng từ trước về sau, từ trái qua phải, cạnh trên bên trái giỏ xe có vết mài sát nhựa, lõi sắt bám dính chất bột màu trắng. Đầu tay nắm bên trái có vết mài sát nhựa, kích thước (1x 0,5)cm. Đầu bàn đạp bên trái có vết mài sát nhựa, kích thước (5x3)cm. Bên trái gác ba ga có buộc 02 thanh tre theo chiều ngang của xe, mặt ngoài hai thanh tre rải rác bám dính chất màu xanh. Mặt sau chắn bùn bánh sau có vết bẹp lõm, mài sát kim loại chiều hướng từ sau về trước, từ phải qua trái, trên bám dính chất màu xanh nghi sơn, kích thước (4 x 3)cm, điểm thấp nhất cách đất 56cm. Đuôi chắn bùn mặt ngoài có vết mài sát kim loại bám dính chất màu xanh nghi sơn, kích thước (1x0,5) cm, mặt ngoài bên phải vành bánh sau có vết mài sát kim loại bám dính chất màu trắng, kích thước (9x 0,2)cm, tâm vết cách chân van 39cm theo chiều ngược kim đồng hồ. Đầu thanh kim loại gắn phía dưới góc sau bên phải gác ba ga bám dính chất màu xanh, nghi sơn, kích thước (0,3x0,1)cm. 2). Kỹ thuật an toàn phương tiện: Xe cũ đã qua sử dụng, không có dây phanh bên trái (BL 106-107).

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 4388/22/GDPY ngày 06/6/2022, Trung tâm Pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: 1). Kết quả chính qua giám định: Khám ngoài: Vùng đỉnh chẩm có vết chọt da. Chẩm phải có vết chọt da. Khám trong: Sọ não: Tụ máu tổ chức dưới da đầu vùng chẩm. Nứt vỡ xương sọ vùng chẩm qua khe xương sọ vỡ có máu màu đỏ chảy ra. 2). Kết luận: Nguyên nhân chết: Chết do chấn thương sọ não, vỡ xương

sọ, chảy máu nội sọ. 3). Kết luận khác: Thời gian chết: Cách thời điểm khám nghiệm trước 6 giờ. Các thương tích: Tụ máu tổ chức dưới da đầu vùng chẩm, nứt vỡ xương sọ vùng chẩm, qua khe xương sọ vỡ có máu màu đỏ chảy ra là nguyên nhân trực tiếp gây tử vong

Kết luận giám định số 1171/KL-KTHS ngày 08/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: 1). Dấu vết trượt xước sơn, cao su, bám dính chất màu đen (dạng cao su), hướng từ phải sang trái ở mặt bên ngoài bên trái cản trước và ba đờ sóc trước của xe ô tô biển số 98C-232.63 (ảnh 7,8 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) phù hợp với dấu vết trượt xước cao su, chùn cong kim loại, bám dính chất màu xanh (dạng sơn), hướng từ sau ra trước ở mặt ngoài chắn bùn, má lốp và vành bánh sau của xe đạp (ảnh 10, 11, 12 bản ảnh khám nghiệm hiện trường). Dấu vết trượt, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở đầu thanh kim loại bên phải gác ba ga của xe đạp (ảnh 9 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) phù hợp với dấu vết lõm, trượt xước mất sơn, hướng từ trước ra sau ở mặt ngoài cánh cửa bên trái của xe ô tô biển số 98C - 232.63 (ảnh 9, 10 bản ảnh khám nghiệm phương tiện). 2). Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số 98C - 232.63 và xe đạp trên mặt đường, tại trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 3, trong khu vực (ngã tư) giao nhau giữa đường quốc lộ 17 và đường tỉnh lộ 295 (ảnh số 5, 7 bản ảnh khám nghiệm hiện trường). 3). Căn cứ các dấu vết trên hiện trường, phương tiện xác định tại thời điểm xảy ra va chạm, xe ô tô biển số 98C-232.63 chuyển động thẳng hướng đường Cao Kỳ Vân, thị trấn C đi đường tỉnh lộ 295 (xã H) và chạm với xe đạp ở phía trước xe ô tô biển số 98C-232.63, đầu xe đạp hướng đi tỉnh lộ 295. 4). Ngoài các dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 98C-232.63 với xe đạp, trên hai phương tiện không phát hiện dấu vết va chạm với phương tiện khác. 5). Không đủ căn cứ để xác định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua dấu vết cơ học (BL 48-49).

Kết luận giám định số 1234/KL-KTHS ngày 20/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép nội dung hình ảnh trong 02 file lưu giữ trong đĩa CD-R gửi giám định. Tại thời điểm 01 chiếc xe đạp di chuyển vào khu vực ngã tư, trước khi xảy ra va chạm với 01 xe ô tô có trong 02 file video gửi giám định, không quan sát thấy trạng thái tín hiệu đèn giao thông (vị trí cột đèn giao thông ở bên phải đường theo hướng di chuyển của xe đạp)

Hành vi của Vũ Văn D điều khiển xe ô tô đến ngã tư giao nhau có hệ thống đèn báo hiệu giao thông nhưng không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn dẫn đến va chạm với xe đạp do Nguyễn Văn Th điều khiển, vi phạm Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải và khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ.

Tại Bản cáo trạng số 96/CT-VKS ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Vũ Văn D về tội

“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” của mình, lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Văn D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với Vũ Văn D.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn D từ 14 tháng đến 16 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 tháng đến 32 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã H, huyện T, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

Về trách nhiệm dân sự, vật chứng: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn D nhất trí với bản cáo trạng, luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và các chứng cứ khác trong vụ án. Do đó, có đủ căn cứ xác định:

Ngày 31/5/2022, tại Km 36+00, đường tỉnh lộ 295 thuộc Tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện T; Vũ Văn D (D có giấy phép lái xe ô tô theo quy định) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98C-232.63 đến đoạn ngã tư giao nhau có đèn tín hiệu, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên phần đầu bên trái xe ô tô do D điều khiển đã đâm vào phần phía sau xe

đạp do anh Nguyễn Văn Th điều khiển đang đi phía trước hướng đi của D. Hậu quả làm anh Th tử vong. Hành vi của Vũ Văn D đã vi phạm quy định tại Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 1, khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 19/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông. Khi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự, là đúng người, đúng tội.

Xét về lỗi trong vụ án thì thấy: Bị hại cũng có một phần lỗi là khi chuyển hướng không đảm bảo an toàn và sử dụng rượu, bia khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông.

[3]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho đại diện bị hại và được gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tính mạng của người bị hại, gây tổn thất to lớn về tinh thần cho gia đình họ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an toàn giao thông trên địa bàn. Do đó, phải xử phạt bị cáo một hình phạt tương xứng để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Nhưng bị cáo chưa từng bị kết án, có nơi cư trú ổn định, cụ thể và rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo vô ý phạm tội. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại, bị cáo đã chấp hành tốt pháp luật cũng như quy định tại địa phương, nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành con người làm ăn lương thiện.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bà Giáp Thị H số tiền 150.000.000 đồng. Đến nay đại diện hợp pháp của ông Th không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5]. Về vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 98C-232.63 và 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng B2, số 270162018089 mang tên Vũ Văn D, 01 đăng ký xe ô tô số 063174, BKS 98C-232.63; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 4295743, BKS 98C-232.63; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 225420, quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Vũ Văn D. Trong các ngày 08/7/2022 và 09/9/2022 Cơ quan điều tra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu; Đối với 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Kasawa, quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Văn Th. Ngày

09/9/2022, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là chị Giáp Thị H (vợ của anh Th). Việc trả lại tài sản trên là phù hợp, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7] Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn D 12 (mười hai) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai tư) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/11/2022. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, đại diện bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND, THADS, Công an huyện;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Đại diện HP của BH;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Tư Duy**